

Số: 62/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 10 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Xét Tờ trình số 173/TTr-UBND ngày 23/9/2022; số 201/TTr-UBND ngày 06/10/2022; số 202/TTr-UBND ngày 11/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương tại các Phụ lục I, II, III, IV kèm theo.

Các nội dung không điều chỉnh thực hiện theo các Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 30/8/2021; số 145/NQ-HĐND ngày 15/11/2021; số 158/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VIII, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 18 tháng 10 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- UBND, Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành phố, TX;
- Lưu: VT, KTNS.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đăng Quang**



Phụ lục I

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI PHÂN CẤP DO CẤP TỈNH QUẢN LÝ**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 được giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>10.584</b>	<b>5.761</b>	<b>5.761</b>	<b>10.584</b>	
	<i>Dự án giảm vốn</i>					
1	Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tỉnh Quảng Trị (JICA)	10.584		5.761	4.823	
	<i>Dự án tăng vốn</i>					
1	Nâng cấp cơ sở vật chất ngành y tế tỉnh Quảng Trị	0	5.761		5.761	



Phụ lục II

**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025  
NGUỒN THẺ ĐẦU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT DO TỈNH QUẢN LÝ**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2021- 2025 được giao	Điều chỉnh kế hoạch		Kế hoạch trung hạn 2021-2025	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
I	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT Ở</b>	89.200	1.923	1.923	89.200	
	<i>Dự án giảm vốn</i>					
1	GPMB khu vực hồ nuôi tôm Lập Thạch, phường 2, thành phố Đông Hà	9.200		1.923	7.277	
	<i>Dự án tăng vốn</i>					
1	Xử lý, khắc phục một số điểm đen tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km32+870/Quốc lộ 9D - Đường Trần Phú, thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh	0	195		195	HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/7/2022
2	Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã ba Km80+500/QL.9 - Đường Lê Thế Tiết, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa	0	149		149	HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 14/7/2022
3	Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km3+890/Quốc lộ 9 - đường Nguyễn Đình Chiểu - đường Nguyễn Văn Tường, thành phố Đông Hà	0	199		199	HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/7/2022
4	Xử lý, khắc phục điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông tại nút giao ngã tư Km63+400/QL.9 - Đường Hồ Chí Minh nhánh Tây, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa	0	182		182	HĐND tỉnh phê duyệt CTĐT tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 14/7/2022
5	Đường hai đầu cầu dây văng sông Hiếu - giai đoạn 1	80.000	1.198		81.198	





**Phụ lục III**  
**DANH MỤC KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

Đơn vị tính: Triệu đồng

T	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Chủ trương đầu tư được phê duyệt			Kế hoạch trung hạn 2021-2025	Ghi chú
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng số	TMĐT Trong đó: NS		
I	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẦU GIÁ, ĐẦU THẦU CÁC KHU ĐẤT CHO NHÀ ĐẦU TƯ SỬ DỤNG</b>								
	Đầu tư nâng cấp, cải tạo một số trụ sở cấp xã							40.800	Giao chi tiết danh mục tại A.II.2.c Biểu số 05 Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 30/8/2021 của HĐND tỉnh
	Trong đó:								
1	Trụ sở UBND xã Húc Nghi	Đakrông	02 tầng	2023-2025	105/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của huyện Đakrông	4.936	4.442	4.442	
2	Trụ sở làm việc xã Xy	Hướng Hóa	02 tầng	2023-2025	20/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của huyện Hướng Hóa	5.386	4.847	4.847	
3	Trụ sở làm việc xã Hướng Sơn	Hướng Hóa	02 tầng	2023-2025	19/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của huyện Hướng Hóa	4.936	4.442	4.442	

4	Trụ sở UBND xã Hương Linh	Hương Hóa	02 tầng	2023-2025	18/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của huyện Hương Hóa	4.936	4.442	4.442	
5	Trụ sở UBND xã Tà Long	Đakrông	02 tầng	2023-2025	103/NQ-HĐND ngày 28/7/2022 của huyện Đakrông	5.386	4.847	4.847	
6	Trụ sở làm việc xã Hải Ba	Hải Lăng	02 tầng	2023-2025	485/QĐ-UBND ngày 9/9/2022 của huyện Hải Lăng	4.936	3.455	3.455	
7	Trụ sở UBND xã Triệu Long	Triệu Phong	02 tầng	2023-2025	58/NQ-HĐND ngày 5/10/2022 của huyện Triệu Phong	5.736	3.455	3.455	
8	Trụ sở làm việc HĐND & UBND xã Phong Bình; Hàng mục: nhà làm việc	Gio Linh	02 tầng	2023-2025	46/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của huyện Gio Linh	4.936	2.468	2.468	
9	Trụ sở UBND xã Triệu Giang	Triệu Phong	02 tầng	2023-2025	59/NQ-HĐND ngày 5/10/2022 của huyện Triệu Phong	4.728	2.364	2.364	
10	Trụ sở làm việc HĐND & UBND xã Gio Sơn; Hàng mục: nhà làm việc	Gio Linh	02 tầng	2023-2025	48/NQ-HĐND ngày 30/9/2022 của huyện Gio Linh	5.242	2.621	2.621	
11	Trụ sở UBND xã Vĩnh Hòa; Hàng mục nhà làm việc.	Vĩnh Linh	02 tầng	2023-2025	333/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND huyện Vĩnh	4.451	3.116	3.116	
12	Trụ sở UBND xã Vĩnh Thái; Hàng mục nhà làm việc.	Vĩnh Linh	02 tầng	2023-2025	334/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND huyện Vĩnh	4.728	150,5	150,5	
13	Trung tâm hành chính xã Kim Thạch; Hàng mục Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND.	Vĩnh Linh	02 tầng	2023-2025	338/NQ-HĐND ngày 29/9/2022 của HĐND huyện Vĩnh	5.242	150,5	150,5	

*(Handwritten signature)*





**Phụ lục IV**  
**ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025**  
**NGUỒN VỐN XỔ SỔ KIẾN THIẾT**

(Kèm theo Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

T T	Danh mục dự án	Kế hoạch trung hạn 2021-2025 được giao	Điều chỉnh kế		Kế hoạch trung hạn 2021-2025 sau điều chỉnh	Ghi chú
			Tăng (+)	Giảm (-)		
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>4.800</b>	<b>500</b>	<b>500</b>	<b>4.800</b>	
	<i>Dự án giảm vốn</i>					
1	Quyết toán các công trình hoàn thành	500		500	0	
	<i>Dự án tăng vốn</i>					
2	Trường Tiểu học và THCS xã Triệu Độ, huyện Triệu Phong	4.300	500		4.800	Điều chỉnh thông tin đã giao: TMĐT: 5,5 tỷ đồng, trong đó NS tỉnh hỗ trợ 5 tỷ đồng

